

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN HỒNG
TỈNH ĐỒNG THÁP**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 08/2022/HS-ST
Ngày: 29-3-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN HỒNG, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Tựu.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Bùi Văn Sinh;

Ông Đặng Thành Nam.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Vũ Bình - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông Võ Văn Hiền Nhỏ - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 01 tháng 3 và ngày 29 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 01/2022/TLST-HS ngày 26 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2022/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 02 năm 2022 và quyết định hoãn phiên tòa số 01/2022/HSST-QĐ ngày 01 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo:

Võ Thái N, sinh năm 1996 tại tỉnh Đồng Tháp; nơi cư trú: Ấp Tân B, xã Tân Ph, huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn T, sinh năm 1977 và con bà Trần Thị Ph, sinh năm 1977; có vợ Nguyễn Thị H, sinh năm 2003; có con Nguyễn Võ Đăng Nh, sinh năm 2021; có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; tạm giữ: Không; bắt tạm giam: Ngày 04 tháng 3 năm 2022; tiền án: Không; tiền sự: Không; về nhân thân: Ngày 07-5-2018 Võ Thái N bị Tòa án nhân dân huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 12 tháng (do nghiện ma túy) đã chấp hành xong. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tân Hồng. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Phạm Văn Th, sinh năm 1991 (có mặt).

Cư trú: Ấp Tân B, xã Tân Ph, huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/. Võ Thị L, sinh năm 1952 (có mặt).

2/. Trần Thị M, sinh năm 1978 (vắng mặt).

Cùng cư trú: Ấp Tân B, xã Tân Ph, huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp.

Người làm chứng:

1/. Phạm Văn Th, sinh năm 1997 (vắng mặt).

2/. Nguyễn Văn U, sinh năm 1976 (vắng mặt).

3/. Trần Thị Ng, sinh năm 1984 (vắng mặt).

4/. Nguyễn Thị H, sinh năm 2003 (vắng mặt).

Cùng cư trú: Ấp Tân B, xã Tân Ph, huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp.

5/. Hồ Thanh Ng, sinh năm 1993 (vắng mặt).

Cư trú: Ấp Hoàng V, xã Tân Ph, huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp.

6/. Nguyễn Tuấn D, sinh năm 1976 (vắng mặt).

Cư trú: Ấp Bung S, xã Tân Công S, huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ ngày 14-9-2021 tại nhà anh Nguyễn Văn U ở ấp Tân B, xã Tân Ph, huyện Tân Hồng có tổ chức tiệc nhậu, gồm có anh Nguyễn Văn U, bị cáo Võ Thái N (con rể anh U), Hồ Thanh Ng, Nguyễn Tuấn D, Phạm Văn Th và bị hại Phạm Văn Th (bạn của bị cáo N) cùng đến nhậu chung. Đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, anh Th thấy hết rượu nên nói “Tao có tiền, mua bia uống đi” nên anh Th đưa cho bị hại Th 500.000 đồng đi mua bia. Lúc này anh Ng nói với anh Th “ở đây mày chơi hơn ai mà tỏ vẻ xạo”, sau đó anh Th và anh Ng xảy ra cự cãi dẫn đến đánh nhau, anh Ng dùng tay nắm đầu đánh anh Th thì được anh D và bị cáo N can ngăn, vừa lúc này bị hại Th đi mua bia về thấy anh Th đánh nhau với anh Ng nên vào can ngăn thì bị bị cáo N dùng tay đánh trúng vào người của bị hại Th, nên bị hại Th dùng tay đánh lại bị cáo N té ngã trúng vào gốc cây bị thương tích ở đuôi chân mai bên phải, sau đó sự việc được mọi người can ngăn, anh Th và bị hại Th đi ra về, bị cáo N tức giận do bị bị hại Th đánh nên chạy vào nhà bếp của bà Trần Thị M (mẹ vợ bị cáo N) lấy con dao bằng sắt (loại dao yếm) chạy theo ra đường, khi thấy bị cáo N chạy theo gần tới, bị hại Th quay người lại thì bị bị cáo N tay cầm dao chém theo chiều hướng từ trên

xuống, bị hại Th đưa hai tay lên đỡ nên bị thương tích và được mọi người đưa đến Trung tâm y tế huyện Tân Hồng điều trị, đến ngày 20-9-2021 thì ra viện.

Vật chứng của vụ án thu giữ gồm:

01 con dao yếm dài 31,5cm, lưỡi dao bằng kim loại màu đen, mũi bằng, dài 23cm, rộng 5,5cm, cán nhựa màu vàng dài 8,5cm, bên hông có chữ “KIEN MY”, đã qua sử dụng là của bà Trần Thị M và bà M không có yêu cầu nhận lại.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 304/TgT ngày 12 tháng 10 năm 2021 của Trung tâm pháp y - Sở y tế tỉnh Đồng Tháp kết luận về thương tích đối với Phạm Văn Th như sau:

1- Dấu hiệu chính qua giám định:

- 02 sẹo vết thương phần mềm vùng cẳng tay phải, thượng vị, kích thước trung bình. Mỗi sẹo 02%.

- Sẹo vết thương phần mềm ngón I bàn tay trái, kích thước nhỏ. Tỷ lệ tổn thương: 01%.

- Mất đốt ngoài ngón I đã tạo mồm cụt đốt gần ngón I bàn tay trái. Tỷ lệ tổn thương 13%.

2- Kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Phạm Văn Th do thương tích gây nên hiện tại là: 17%. Theo nguyên tắc cộng lùi.

3- Kết luận khác: Các tổn thương trên do vật sắc bén gây ra.

Tại Cáo trạng số 05/CT-VKSTH ngày 24-01-2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp đã truy tố Võ Thái N về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Võ Thái N thừa nhận toàn bộ hành vi của bị cáo như nội dung Cáo trạng truy tố. Bị cáo thừa nhận thương tích của bị hại là do bị cáo gây ra và hành vi của bị cáo là có lỗi, vi phạm pháp luật.

Tại phiên tòa sơ thẩm bị hại Phạm Văn Th xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Võ Thái N.

Trong quá trình điều tra bị cáo Võ Thái N đã bồi thường cho bị hại Phạm Văn Th số tiền 10.500.000 đồng, bao gồm: Chi phí điều trị, tiền bồi thường do tổn thất về tinh thần và thu nhập thực tế bị mất của bị hại và bị cáo đã bồi thường xong. Tại phiên tòa hôm nay bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

Tại phần luận tội, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Võ Thái N về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; đã thỏa thuận bồi thường xong cho bị hại số tiền 10.500.000 đồng; có bà nội là người có công cách mạng. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

Từ những phân tích trên Kiểm sát viên đề nghị xử phạt bị cáo Võ Thái N mức án từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự, đã thỏa thuận bồi thường xong nên không xem xét giải quyết.

Về xử lý vật chứng, Kiểm sát viên áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị Tòa án tuyên tịch thu, tiêu hủy: 01 con dao yếm dài 31,5cm, lưỡi dao bằng kim loại màu đen, mũi bằng, dài 23cm, rộng 5,5cm; cán nhựa màu vàng dài 8,5cm, bên hông có chữ “KIEN MY” đã qua sử dụng.

Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không tham gia tranh luận.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm hòa nhập cộng đồng và về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng trong vụ án, Hội đồng xét xử xét thấy: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Hồng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Hồng, Kiểm sát viên trong quá trình tiếp nhận tố giác, tin báo về tội phạm, khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự. Từ khi khởi tố vụ án cho đến tại phiên tòa sơ thẩm những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Xét thấy các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa, lời khai của bị cáo Võ Thái N phù hợp với nội dung Cáo trạng truy tố; lời khai bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người làm chứng; kết luận giám định thương tích trên cơ thể bị hại, biên bản khám nghiệm hiện trường, vật chứng thu giữ được và những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, qua tranh tụng đã đủ cơ sở kết luận vào ngày 14-9-2021, bị cáo dùng dao chém gây thương tích cho bị hại Phạm Văn Th là 17% theo kết luận giám định pháp y về thương tích số 304/TgT ngày 12 tháng 10 năm 2021

của Trung tâm pháp y - Sở y tế tỉnh Đồng Tháp và con dao mà bị cáo dùng để phạm tội được xác định là hung khí nguy hiểm.

[3] Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo Võ Thái N là người trên 18 tuổi, có đầy đủ năng lực hành vi, thực hiện tội phạm với lỗi cố ý trực tiếp. Từ những phân tích trên, đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự mà Viện kiểm sát đã truy tố.

Điều luật trên quy định:

“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”:

a) ... Dùng hung khí nguy hiểm;

.....

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

.....

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này.

[4] Xét thấy, hành vi của bị cáo Võ Thái N là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của công dân cụ thể là bị cáo dùng dao chém gây thương tích cho bị hại Phạm Văn Th với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 17% làm cản trở khả năng vận động bình thường và ảnh hưởng đến quá trình sinh hoạt, lao động thường ngày của bị hại. Hành vi của bị cáo còn xâm phạm trật tự trị an ở địa phương, gây hoang mang trong cộng đồng dân cư, ảnh hưởng đến cuộc sống bình yên của nhân dân. Hành vi của bị cáo còn thể hiện tính hung hăng, coi thường tính mạng sức khỏe của người khác xem thường pháp luật. Do đó, Hội đồng xét xử cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định nhằm có điều kiện giáo dục bị cáo trở thành người tốt, nhằm củng cố răn đe và phòng ngừa chung. Nhưng Hội đồng xét xử có xem xét đến tình tiết tăng nặng và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Võ Thái N đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; đã thỏa thuận bồi thường xong cho bị hại Phạm Văn Th số tiền 10.500.000 đồng; có bà nội tên Võ Thị L là người có công cách mạng được Chủ tịch nước tặng Huy chương Kháng chiến hạng nhất và bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra bị cáo Võ Thái N đã bồi thường cho bị hại Phạm Văn Th số tiền 10.500.000 đồng, bao gồm: chi phí điều trị, tiền bồi thường do tổn thất về tinh thần và thu nhập thực tế bị mất của bị hại và bị cáo đã bồi thường xong. Tại phiên tòa hôm nay bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu, tiêu hủy 01 con dao yếm dài 31,5cm, lưỡi dao bằng kim loại màu đen, mũi bằng, dài 23cm, rộng 5,5cm; cán nhựa màu vàng dài 8,5cm, bên hông có chữ “KIEN MY” đã qua sử dụng.

[7] Về án phí: Bị cáo Võ Thái N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Xét thấy phát biểu luận tội; đề nghị mức hình phạt; xử lý vật chứng của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Võ Thái N phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Võ Thái N 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam ngày 04-3-2022.

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 con dao yếm dài 31,5cm, lưỡi dao bằng kim loại màu đen, mũi bằng, dài 23cm, rộng 5,5cm; cán nhựa màu vàng dài 8,5cm, bên hông có chữ “KIEN MY” đã qua sử dụng.

(Vật chứng nêu trên hiện tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Hồng đang quản lý theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 25-01-2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Hồng và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Hồng).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Võ Thái N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa

thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 29-03-2022). Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Văn Sinh – Đặng Thành Nam

Phạm Văn Tựu